TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠNH PHÚ** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 218/2024/QĐCNHGT-DS	*Thạnh Phú, ngày 24 tháng 9 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận hòa giải thành của chị Đặng Huỳnh Nh (đại diện theo uỷ quyền của chị Nguyễn Thị Hồng N) với chị Nguyễn Thị HR.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện tranh chấp hợp đồng vay tài sản đề ngày 28 tháng 6 năm 2024 của chị Nguyễn Thị Hồng N.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 9 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Chị Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 1990; Nơi cư trú: ấp TK B, xã MH, huyện P, tỉnh Bến Tre.

Đại diện theo uỷ quyền của chị Nguyễn Thị Hồng N: Chị Đặng Huỳnh N, sinh năm 1996. Nơi cư trú: ấp ANA, xã AT, huyện P, tỉnh Bến Tre.

- Người bị kiện: Chị Nguyễn Thị HR, sinh năm 1990; Nơi cư trú: 264/2 khu phố 2, thị trấn Thạnh Phú, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 9 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 9 năm 2024 cụ thể như sau:

Chị Nguyễn Thị HR có nghĩa vụ giao trả chị Nguyễn Thị Hồng N số tiền là 1.343.750.000 đồng, trong đó: nợ gốc là 1.250.000.000 đồng, nợ lãi là 93.750.000 đồng. Thời hạn trả khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Thạnh Phú;
- THADS huyện Thạnh Phú;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Trần Thị Vân